TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 218/2020/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 26 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 257/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1-Anh Đỗ Minh T

2- Chị Đặng Thị Thu H

Cùng địa chỉ: Số 42 C/26 tổ dân phố C6, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Minh T và chị Đặng Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 13/7/2011, tại Ủy ban nhân dân phường C, quận H, thành phố Hải Phòng, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng chỉ hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách, lối sống của vợ chồng không hòa hợp. Hiện tại, vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm trách nhiệm đến nhau, mỗi bên đều đã có cuộc sống riêng. Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, nên anh T và chị H cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh T và chị H có 01 con chung là Đỗ Minh Tuấn H1, sinh ngày 26/7/2011. Anh T và chị H thỏa thuận: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp

luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, anh T và chị H tự thỏa thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Anh T và chị H không có.

[4] Về lệ phí: Anh T và chị H mỗi người chịu ½ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/10/2020, ghi nhận việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của anh T và chị H gồm các nội dung từ [1] đến [4]. Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Minh T và chị Đặng Thị Thu H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Minh Tuấn H1, sinh ngày 26/7/2011, đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh T và chị H tự thỏa thuận, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh T và chị H không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị H mỗi người phải chịu ½ lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh T và chị H đã nộp đủ lệ phí theo các Biên lai thu tạm ứng Án phí, lệ phí Tòa án số 0017890 và 0017891 ngày 12/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường C,
quận H, Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy